

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí 83(Nhà máy Z131/Tổng cục CNQP).
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu:___ [<i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i>].
E-ĐKC 1.11	Địa điểm dự án: Nhà máy Z183, xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai.
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của hợp đồng: - Thư chấp thuận hồ sơ dự thầu và trao hợp đồng; - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng; - Bảo lãnh tiền tạm ứng; - Phụ lục bảng giá hợp đồng.
E-ĐKC 4.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: - Người nhận: Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí 83(Nhà máy Z131/Tổng cục CNQP). - Địa chỉ: Xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai. - Điện thoại: - Fax: - Địa chỉ email:
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2% giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong vòng 14 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng.
E-ĐKC 7.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp. Giải quyết tranh chấp: + Trường hợp tranh chấp giữa 2 bên không thể giải quyết thông qua thương lượng hoà giải, thì bất cứ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Toà án tỉnh Lào Cai. + Trong thời gian chờ đợi phân xử của Toà án, nhà thầu vẫn phải chịu trách nhiệm thực hiện hợp đồng theo đúng tiến độ, không vì lý do tranh chấp mà trì trệ công việc đối với từng hạng mục hay

	<p>tạm ngừng thực hiện hợp đồng. Nếu không thực hiện quy định trên thì nhà thầu phải bồi thường cho Bên mời thầu theo quy định tại điều khoản chậm trễ hoàn thành hợp đồng.</p> <p>+ Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng ràng buộc các bên phải thực hiện.</p>
E-ĐKC 9	<p>Nhà thầu phải cung cấp các hóa đơn và chứng từ sau đây: Hóa đơn giá trị gia tăng, chứng từ vận tải, giấy chứng nhận bảo hành của Nhà thầu hoặc nhà sản xuất, chứng nhận kiểm định của cơ quan kiểm định, danh mục hàng hóa đóng gói, giấy chứng nhận xuất xứ, giấy chứng nhận chất lượng....</p> <p>Chủ đầu tư phải nhận được các hóa đơn và chứng từ nêu trên trước khi hàng hóa đến địa điểm quy định, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu mọi chi phí phát sinh có liên quan.</p>
E-ĐKC 11.1	Loại hợp đồng: Trọn gói.
E-ĐKC 11.2	Giá hợp đồng: Cố định.
E-ĐKC 12.3	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
E-ĐKC 13.1	<p>Tạm ứng: Nhà thầu sẽ được tạm ứng tối đa 30% giá trị hợp đồng ngay khi hợp đồng có hiệu lực và bên chủ đầu tư nhận được bảo đảm thực hiện hợp đồng và một bảo lãnh tiền tạm ứng với giá trị và loại tiền tương đương khoản tiền tạm ứng.</p> <p>Số tiền tạm ứng, các chứng từ để tạm ứng, phương thức tạm ứng... sẽ được hai bên bàn bạc đi đến thống nhất khi thương thảo hợp đồng.</p>
E-ĐKC 14.2	<p>Phương thức thanh toán: Bằng chuyển khoản.</p> <p>- Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam.</p> <p>- Thanh toán đến 95% giá trị hợp đồng (bao gồm thu hồi tiền tạm ứng) sau khi nhà thầu thực hiện xong hợp đồng và xuất trình đầy đủ bộ chứng từ bao gồm:</p> <p>+ Các biên bản nghiệm thu, thử nghiệm, bàn giao hàng hóa.</p> <p>+ Hóa đơn VAT.</p> <p>+ CO, CQ (nếu có) và các hồ sơ liên quan của hàng hóa.</p> <p>+ Biên bản thanh lý hợp đồng.</p>

	<p>- 5% của hợp đồng được thanh toán sau khi nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ bảo hành sản phẩm theo quy định hoặc nhà thầu đã nộp bảo lãnh bảo hành bằng thư bảo lãnh của ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.</p> <p>- Thời gian thực hiện thanh toán: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của nhà thầu theo quy định đồng thời đã được cấp có thẩm quyền bố trí vốn, chủ đầu tư sẽ hoàn thành thủ tục thanh toán.</p> <p>- Mọi vấn đề chi tiết, thay đổi sẽ được thống nhất trong quá trình thương thảo.</p>
E-ĐKC 15.2	Quyền: Không áp dụng.
E-ĐKC 18.2	Việc đóng gói, ghi chú đối với hàng hóa, các giấy tờ bên trong và bên ngoài kiện hàng: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, ghi đầy đủ các chỉ dẫn cho việc bốc dỡ, vận chuyển, bảo quản.
E-ĐKC 19	Nội dung bảo hiểm: Theo quy định của pháp luật cũng như phù hợp với các điều kiện thương mại được áp dụng, Nhà thầu phải chịu trách nhiệm đối với hàng hóa trong quá trình thực hiện hợp đồng đến khi bàn giao và nghiệm thu.
E-ĐKC 20.1	Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa được thực hiện như sau: Theo hợp đồng, Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng.
E-ĐKC 20.2	Các dịch vụ bao gồm: Lắp đặt, kiểm tra, thử nghiệm, hướng dẫn sử dụng và chuyển giao công nghệ.
E-ĐKC 21.1	<p>Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung kiểm tra: Chung loại, số lượng, ký mã hiệu, quy cách, thông số kỹ thuật; - Địa điểm kiểm tra: Tại nơi bàn giao hàng hóa; - Cách thức tiến hành: Bên mời thầu và nhà thầu cùng kiểm tra; - Kiểm tra, thử nghiệm: Việc kiểm tra, thử nghiệm được thực hiện khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu. Toàn bộ chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm thuộc trách nhiệm của nhà thầu. Bên mời thầu từ chối nhận các hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm.
E-ĐKC 21.2	Việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được thực hiện tại: Nhà máy Z183, xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai.
E-ĐKC 22	1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng.

	<p>Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 1%/tuần cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8% .Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.</p>
E-ĐKC 23.3	<p>Thời hạn bảo hành là: 365 ngày. Địa điểm để áp dụng bảo hành là: Nhà máy Z183, xã Trấn Yên, tỉnh Lào Cai.</p>
E-ĐKC 23.5 E-ĐKC 23.6	<p>Thời hạn sửa chữa, thay thế là: 15 ngày.</p>
E-ĐKC 27.7 (d)	<p>Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.</p>